

Đồng Xoài, ngày 13 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hệ thống kênh nội đồng thuộc công trình HTTL hồ Đồng Xoài, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HDND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu thầu ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đầu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 838 /TTr - SKHĐT ngày 02/8/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hệ thống kênh nội đồng thuộc công trình HTTL hồ Đồng Xoài, huyện Đồng Phú, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Hệ thống kênh nội đồng thuộc công trình HTTL hồ Đồng Xoài, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.



2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.
3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng - Phát triển cơ sở hạ tầng và Công nghệ P & L.

4. Chủ nhiệm lập dự án: KS. Lê Anh Châu.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình Hệ thống kênh nội đồng thuộc công trình HTTL hồ Đồng Xoài, huyện Đồng Phú nhằm:

Cấp nước tưới cho 500ha lúa và cây hoa màu; chống ngập úng cục bộ cho 200ha đất sản xuất và nuôi trồng thủy sản khu vực; xây dựng hệ thống giao thông nội đồng kết hợp với bờ kênh, cầu đường để phục vụ sản xuất và đi lại cho nhân dân trong vùng, góp phần phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của nhân dân trong khu vực.

6. Nội dung quy mô đầu tư:

a) Các kênh nhánh trên kênh Đông: Tổng chiều dài khoảng 7.260m, kênh được xây dựng kết hợp bờ kênh đất có bờ mặt rộng 3m làm đường giao thông nội đồng; kênh có kết cấu BTCT M200 thành và đáy dày 0,1m, mặt cắt hình chữ nhật, kích thước mặt cắt ngang lòng kênh chiều rộng đáy thay đổi từ 0,3m-0,4m, chiều cao lòng kênh thay đổi từ 0,3m – 0,45m, gồm 12 kênh nhánh.

b) Các kênh nhánh trên kênh Tây: Tổng chiều dài khoảng 10.961m, kênh được xây dựng kết hợp bờ kênh đất có bờ mặt rộng 3,5m làm đường giao thông nội đồng; kênh có kết cấu BTCT M200 thành và đáy dày 0,1m, mặt cắt hình chữ nhật, kích thước mặt cắt ngang lòng kênh chiều rộng đáy thay đổi từ 0,3m-0,4m, chiều cao lòng kênh thay đổi từ 0,3m – 0,65m, gồm 15 kênh nhánh.

c) Hệ thống kênh tiêu bằng đất: Cải tạo các hệ thống tiêu nước hiện nay là các nhánh suối trước đây và xây dựng mới các trực kênh tiêu nước, cụ thể:

- Suối Bun: 4 kênh tiêu, tổng chiều dài 3803,04m, mặt cắt ngang lòng kênh rộng từ 3,0-10,0m; chiều cao lòng kênh từ 3,0m-5,2m.

- Suối Cạn: 3 kênh tiêu, tổng chiều dài 5358,97m, mặt cắt ngang lòng kênh rộng từ 5,0-10,0m; chiều cao lòng kênh từ 3,5m-6,0m.

- Kênh tiêu sau cống: 4 kênh tiêu, tổng chiều dài 5334,85m, mặt cắt ngang lòng kênh rộng từ 1,0-5,0m; chiều cao lòng kênh từ 1,6m-4,4m.

d) Hệ thống đường giao: Xây dựng các tuyến đường:

- Cầu giao thông trong khu vực nội đồng: Xây dựng 1 cầu (cầu GT1) có chiều dài 18m, rộng 4,4m qua suối Bun và 1 cầu (cầu GT2) có chiều dài 36m, rộng 4,4m qua suối Rật, cầu dầm thép liên hợp, mó và mặt cầu bằng bê tông cốt thép.

- Tuyến đường giao thông vùng lòng hồ:

+ Đường tránh ngập lòng hồ tại tổ 3, áp Thuận An dài 174,29m, bờ rộng mặt đường 5,0m; kết cấu sỏi đỏ dày 20cm, $K \geq 0,9$. Trên tuyến xây dựng 1 cầu (cầu GT3) qua suối Cạn có chiều dài 11m, rộng 4,4m, cầu dầm thép liên hợp, mó và mặt cầu bằng bê tông cốt thép.

+ Đường tránh ngập lòng hồ tại tổ 5, áp Thuận An dài 285,32m, bờ rộng mặt đường 5,0m; kết cấu sỏi đỏ dày 20cm, $K \geq 0,9$. Trên tuyến xây dựng 1 cầu (cầu GT4) qua suối Cạn có chiều dài 18m, rộng 4,4m, cầu dầm thép liên hợp, mó và mặt cầu bằng bê tông cốt thép.

7. Địa điểm xây dựng: Huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

8. Diện tích sử dụng đất: Công trình chiếm khoảng 29,85ha.

9. Loại, cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp IV.

10. Phương án xây dựng: Xây dựng mới.

11. Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

a) Khu đất xây dựng công trình chiếm khoảng 29,85ha. Hiện trạng là đất trồng lúa (20,8ha), đất trồng cây điều (3,02ha), cao su (6,03ha) của nhân dân, không có nhà ở và vật kiến trúc. Nên chỉ bồi thường hỗ trợ về cây trồng, giải phóng mặt bằng, không phải bố trí tái định cư.

b) Khái toán giá trị bồi thường, hỗ trợ: 15.919.846.000 đồng.

12. Tổng mức đầu tư: 59.746.214.000 đồng.

(*Bằng chữ: Năm mươi chín tỷ, bảy trăm bốn mươi sáu triệu, hai trăm mươi bốn ngàn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 32.663.236.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 581.571.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 4.297.272.000 đồng.
- Chi phí khác: 852.815.000 đồng.
- Chi phí đền bù: 15.919.846.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 5.431.474.000 đồng.

(Có bảng tổng hợp kèm theo)

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2010-2014.

16. Kế hoạch đấu thầu: Có bảng kê hoạch đấu thầu kèm theo.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và PTNT là Chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp tục triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, tổ chức thực hiện dự án theo các nội dung đã nêu tại Điều 1.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, P. CT;
- Như Điều 3;
- LĐVP; CV: KT, SX, TH;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Lợi